

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 09/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Tân và ông Đặng Quyết Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thành G (đã chết); Mẹ: Trần Thị V (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2007;

- Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do H là đối tượng nghiện ma túy. Nên vào khoảng 12 giờ ngày 20/12/2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L7 - 0662 mượn của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958, ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng (ông Đ là bố vợ của H) đi từ nhà đến khu vực xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng để tìm mua ma túy. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xã Cảnh Thụy, Yên Dũng, thì H gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở bên đường, biết người này có ma túy bán nên H hỏi mua ma túy của người đàn

ông trên thì người đàn ông này đồng ý. H đưa cho người đàn ông này 350.000đ thì người đàn ông cầm tiền và đưa cho H 03 tép ma túy Heroin được đựng trong 03 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc và 01 gói giấy bạc bên trong có 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” là ma túy Methamphetamine, thường gọi là “Ngựa”. số ma túy mua được H cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà để sử dụng. Khi đi đến khu vực thôn N, xã Đ, huyện Yên Dũng thì bị Công an xã Đ bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: Tại túi áo khoác bên trái H đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ và 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “TTKS”; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98L7-0662.

Tại kết luận giám định số 1873/KL-KTHS ngày 22/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “TTKS” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có 02 mặt màu trắng bạc là ma túy, có tổng khối lượng 0,099 gam, loại Heroin.

- 01(một) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,102 gam, loại Methamphetamine”.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98L7-0662 H dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, kết quả điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn Đ ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng (ông Đ là bố vợ của H) cho H mượn, ông Đ không biết H dùng làm phương tiện đi phạm tội nên ngày 24/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Đ.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Trần Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì ký hiệu “TTKS” được niêm phong bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

Án Phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Hồi 13 giờ ngày 20/12/2020, tại đoạn đường tỉnh lộ 398 thuộc địa phận thôn N, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Trần Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,099gam ma túy loại Heroine và 0,102gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu “TTKS” có chữ ký của giám định viên và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo: Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà Nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển Kinh tế - Xã hội của Nhà Nước, ảnh hưởng đến sức khỏe, gia đình, hơn nữa ma túy cũng là mầm mống, nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án: Trong phong bì bì ký hiệu “TTKS” có 03 (ba) gói giấy bạc đều có 02 mặt màu trắng bạc là ma túy, loại Heroin và 01(một) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định không được sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán ma túy cho H, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98L7-0662 H dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, kết quả điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn Đ ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng (ông Đ là bố vợ của H) cho H mượn, ông Đ không biết H dùng làm phương tiện đi phạm tội nên ngày 24/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Đ là phù hợp và không cần thiết đưa ông Đ vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Văn Hoà 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định có ký hiệu “TTKS” được niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).

Án Phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS huyện Yên Dũng;
- CA huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Tân – Đặng Quyết Chiến

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS huyện Yên Dũng;
- CA huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Tân Thịnh